

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG TY NƯỚC SẠCH HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2023

Số: 1519/NSHN-KHĐT

V/v báo cáo công bố thông tin năm 2023
theo ND 47/2021/NĐ-CP (lần 2)

Kính gửi: UBND Thành phố Hà Nội

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp. Công ty TNHH Một thành viên Nước sạch Hà Nội trân trọng báo cáo UBND Thành phố Hà Nội về việc thực hiện công bố thông tin của doanh nghiệp năm 2023 (lần 2: hạn công bố trước 30/06/2023).

Công ty Nước sạch Hà Nội đã thực hiện nội dung:

- Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022.
- Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức doanh nghiệp năm 2022.

Các thông tin trên đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị (**Website: hawacom.vn**) và trên cổng thông tin doanh nghiệp (**Website: business.gov.vn**), trang thông tin công bố thông tin doanh nghiệp nhà nước của Sở Tài chính (**Website: congbothongtindn.sotaichinh.hanoi.gov.vn**) theo đúng quy định (*Chi tiết tại biểu mẫu kèm theo văn bản này*).

Công ty TNHH Một thành viên Nước sạch Hà Nội trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính ;
- Ban TGD C.ty;
- Lưu: P.KHĐT, VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Quốc Hùng

(Ban hành kèm theo Công văn số: 1519/NSHN-KHĐT ngày 26 tháng 6 năm 2023)

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2023

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1

- Đối chiếu các chỉ tiêu UBND Thành phố Hà Nội giao:

+ Tổng doanh thu: 1.763 tỷ đồng, đạt 102,79% KH.

+ Lợi nhuận sau thuế: 148,6 tỷ đạt 113,4% KH.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu: 4,23% đạt 112,8% KH.

+ Khả năng thanh toán nợ > 1 , đạt 100% KH.

- Công ăn việc làm, đời sống CBCNV trong toàn Công ty ổn định, cơ sở vật chất, môi trường làm việc Công ty tiếp tục được cải thiện.

BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY NƯỚC SẠCH HÀ NỘI

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Giá trị thực hiện 2022	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
	Tổng sản lượng nước cấp vào mạng, trong đó:	M3	228.242.962	225.153.756	248.367.651
	- Sản lượng nước sản xuất	M3	193.831.196	189.424.301	
	- Sản lượng nước mua buôn	M3	34.411.766	35.729.455	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.715	1.763	2.159
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	159,8	185,8	205,6
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	131	148,6	164,8
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng		307,4	348,9
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (Nếu có)	Tỷ đồng	0	0	0
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	M3	0	0	0
8	Tổng số lao động	Người	2.085	1.980	2.496
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	187,3	217,3	288,5
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	3,6	4,1	6,9
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	183,7	213,2	281,5

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp năm 2022

2.1. Thuận lợi:

- Công ty Nước sạch Hà Nội luôn nhận được sự quan tâm hỗ trợ và sự chỉ đạo sát sao của Thành ủy, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Hà Nội, Hội đồng nhân dân, UBND Thành phố Hà Nội và các Sở, Ban ngành Thành phố trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tháo gỡ vướng mắc khó khăn.
- Hệ thống mạng lưới cấp nước Công ty tiếp tục được cải tạo hoàn thiện đã góp phần giảm được tỷ lệ thất thoát thất thu, nâng cao dịch vụ cấp nước.
- Các giải pháp ứng dụng công nghệ số trong Công ty tiếp tục phát huy hiệu quả và được quan tâm đầu tư phát triển toàn diện các hoạt động, quản lý sản xuất, quản lý vận hành mạng và thực hiện các dịch vụ công đã góp phần tích cực nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và chất lượng lao động.
- Sự đoàn kết nhất trí của tập thể cán bộ, đảng viên và tập thể người lao động trong Công ty vì mục tiêu phát triển chung của Công ty và Thủ đô đã là động lực cho sự quyết tâm vượt qua khó khăn, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty được UBND Thành phố giao cho Công ty năm 2022.

2.2. Khó khăn:

- Trữ lượng và chất lượng nguồn nước ngầm ngày càng suy giảm, trong khi đó các dự án phát triển nguồn nước mặt sông Hồng, sông Đà giai đoạn 2 chậm tiến độ chưa đưa vào sử dụng.
- Nguồn chi phí được sử dụng còn hạn hẹp do giá nước chưa được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn sau 10 năm thực hiện nên phải sắp xếp ưu tiên các công việc cấp bách cần phải thực hiện ngay để đảm bảo năng lực sản xuất, chất lượng nước và giải quyết các sự cố đột xuất.
- Tình hình hồi phục kinh tế xã hội sau dịch Covid -19 chậm hơn dự kiến đã ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty, đặc biệt trong 5 tháng đầu năm, nhu cầu sử dụng nước tiếp tục giảm, các hoạt động sửa chữa, đầu tư phát triển tiếp tục phải giãn, hoãn phù hợp với doanh thu, bảo toàn vốn.
- Công tác cải tạo hạ tầng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng đầu tư hệ thống cầu, đường giao thông trong Thành phố tập trung vào 3 tháng cuối năm trải rộng trên tất cả các quận, huyện do vậy công tác phối hợp bảo vệ, di chuyển gặp không ít khó khăn và rủi ro gây ra thất thoát, thất thu nước sạch gia tăng.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công):

Trong năm 2022, Công ty Nước sạch Hà Nội không có dự án có tổng mức đầu tư nhóm B trở lên.

2. Các khoản đầu tư tài chính:

Trong năm 2022, Công ty Nước sạch Hà Nội đã đầu tư vào các Công ty con, Công ty liên kết và đầu tư tài chính như sau:

(Đơn vị: đồng)

STT	Danh sách	Giá trị vốn góp (tính đến thời điểm 31/12/2022)
I. Công ty con	1. Công ty CP Nước sạch số 2 Hà Nội	548.914.000.000
II. Công ty liên kết	1. Công ty CP Viwaco	19.655.312.020
	2. Công ty CP Đầu tư Xây dựng Hạ tầng Nước sạch Hà Nội	2.000.000.000
	3. Công ty CP nước mặt sông Hồng	47.963.592.589
	4. Công ty CP Tháp nước Hà Nội	59.340.000.000
III. Đầu tư tài chính	1. Công ty CP nước mặt sông Đuống	99.961.100.000
	2. Đầu tư khác	1.225.000.000.000

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này theo Bảng số 3.

**BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH
TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI**

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
1	<i>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ: Không có</i>									
2	<i>Công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</i>									
2.1	Công ty Cổ phần Nước sạch số 2 Hà Nội	568	548,9	1.294	503,2	17,7	14,1	8	40,4	712,2

Biểu số 6:
BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Công văn số 1519/NSHN-KHĐT ngày 26 tháng 6 năm 2023)

CÔNG TY NƯỚC SẠCH HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
MST: 0100106225 Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2023

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội.
- Người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ông Trần Sỹ Thanh, Phó Bí thư Thành uỷ, Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội.

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu

Thông kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Bảng số 1.

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	938/UBND-KT	31/03/2022	Phê duyệt kế hoạch công tác năm 2022 của Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội
2	08/QĐ-HĐND	29/04/2022	Quyết định về việc tổ chức đoàn giám sát của HĐND Thành phố giám sát thực hiện các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng tài sản công là nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước của Thành phố
3	3367/UBND-KTTH	11/10/2022	Tăng cường công tác quản lý, xử lý tài sản hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn Nhà nước
4	4456/TTTP-PCTN	02/11/2022	Thông kê, báo cáo số liệu cán bộ, đảng viên, công chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực
5	346/KH-UBND	30/12/2022	Kế hoạch phòng chống dịch Thành phố Hà Nội năm 2023

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp: liệt kê thông tin cụ thể theo Bảng số 2

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Ông Nguyễn Bảo Vinh	1964	Kỹ sư Cấp thoát nước		Phó Giám đốc XN; Giám đốc XN; Phó Tổng Giám đốc Công ty; Tổng Giám đốc Công ty; Chủ tịch Hội đồng thành viên.
2	Ông Trần Quốc Hùng	1963	Kỹ sư Cấp thoát nước		Trạm trưởng; Phó giám đốc XN; Giám đốc XN; Phó giám đốc Công ty; Phó Tổng Giám đốc Công ty; Thành viên Hội đồng thành viên; Tổng Giám đốc.
3	Bà Hoàng Thị Thủy	1970	Cử nhân Kinh tế		Phó phòng Công ty; Kiểm soát viên chuyên trách; Thành viên Hội đồng.
4	Ông Đặng Ngọc Hải	1968	Kỹ sư điện tử - Tin học		Giám đốc NMN; Giám đốc XN; Trưởng phòng Công ty; Phó Tổng Giám đốc.
5	Ông Trương Tiến Hưng	1967	Kỹ sư cơ khí; Kỹ sư Cấp thoát nước		Phó phòng Công ty; Giám đốc XN; Trưởng phòng Công ty; Phó Tổng Giám đốc.
6.	Ông Trần Xuân Cương	1974	Cử nhân kinh tế		Phó giám đốc XN; Giám đốc XN; Phó Tổng Giám đốc.

7.	Ông Đỗ Phương Nam	1978	Cử nhân Luật; Cử nhân Kinh tế; Thạc sĩ Kinh tế		Phó phòng Công ty; Trưởng phòng Công ty ; Kế toán trưởng.
----	----------------------	------	--	--	---

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của từng người quản lý doanh nghiệp theo Bảng số 3.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Nguyễn Bảo Vinh	Chủ tịch HĐQT	47.114.474	8.12	565.373.691	
2	Trần Quốc Hùng	Tổng Giám đốc	45.594.653	7.78	547.135.830	
3	Hoàng Thị Thủy	Thành viên HĐQT	41.035.187	7.3	492.422.247	
4	Đặng Ngọc Hải	Phó Tổng Giám đốc	41.035.187	7.3	492.422.247	
5	Trương Tiến Hưng	Phó Tổng Giám đốc	41.035.187	7.3	492.422.247	
6	Trần Xuân Cường	Phó Tổng Giám đốc	41.035.187	6.97	492.422.247	
7	Đỗ Phương Nam	Kế toán trưởng	37.995.544	6.97	455.946.525	

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

**BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG
CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN HOẶC CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung
1	247/HĐTV-NSHN	22/1/2022	Chủ tịch HĐQT Nguyễn Bảo Vinh	Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022
2	672/HĐTV-NSHN	31/3/2022	Chủ tịch HĐQT Nguyễn Bảo Vinh	Nghị quyết hội đồng thành viên thống nhất phương án điều chỉnh tạm phân phối lợi nhuận sau thuế từ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021
3	734/HĐTV-NSHN	7/4/2022	Chủ tịch HĐQT Nguyễn Bảo Vinh	Nghị quyết hội đồng thành viên về việc đề cử người đại diện phần vốn của công ty tại Công ty Cổ phần Tháp nước Hà Nội
4	766/HĐTV-NSHN	9/4/2022	Tổng Giám đốc Trần Quốc Hùng	Nghị quyết Hội đồng thành viên thống nhất phê duyệt quỹ lương thực hiện của người lao động Công ty Nước sạch Hà Nội năm 2021
5	771/HĐTV-NSHN	9/4/2022	Chủ tịch HĐQT Nguyễn Bảo Vinh	Chấm dứt ủy quyền đại diện vốn nhà nước của Công ty NSHN tại Công ty Cổ phần Tháp nước Hà Nội
6	776/HĐTV-NSHN	9/4/2022	Chủ tịch HĐQT Nguyễn Bảo Vinh	Cử người đại diện phần vốn nhà nước của Công ty nước sạch Hà Nội và tham gia ứng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2025 Công ty Cổ phần Tháp nước Hà Nội
7	777/HĐTV-NSHN	9/4/2022	Chủ tịch HĐQT Nguyễn Bảo Vinh	Cử cán bộ tham gia Ban kiểm soát tại Công ty Cổ phần Tháp nước Hà Nội
8	973/HĐTV-NSHN	23/4/2022	Chủ tịch HĐQT Nguyễn Bảo Vinh	Thành lập hội đồng thanh lý tài sản
9	1207/HĐTV-NSHN	20/5/2022	Chủ tịch HĐQT Nguyễn Bảo Vinh	Phê duyệt các chỉ tiêu tài chính năm 2022 của Công ty (Công ty mẹ)

10	1351/HĐTV-NSHN	3/6/2022	Chủ tịch HĐQT Nguyễn Bảo Vinh	Phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2022 của Công ty Nước sạch Hà Nội
11	1387/HĐTV-NSHN	9/6/2022	Chủ tịch HĐQT Nguyễn Bảo Vinh	Ban hành quy chế quản lý sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty Nước sạch Hà Nội
12	1726/HĐTV-NSHN	7/7/2022	Tổng Giám đốc Trần Quốc Hùng	Thống nhất phê duyệt quỹ lương kế hoạch của người lao động Công ty Nước sạch Hà Nội năm 2022
13	2977/HĐTV-NSHN	30/11/2022	Chủ tịch HĐQT Nguyễn Bảo Vinh	Ban hành kế hoạch kiểm toán nội bộ Công ty năm 2022
14	3256/HĐTV-NSHN	29/12/2022	Chủ tịch HĐQT Nguyễn Bảo Vinh	Thành lập hội đồng xử lý nợ khó đòi đã trích lập dự phòng đủ 100% sau 03 năm kể từ thời điểm trích dự phòng 31/12/2019

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Nguyễn Mai Phương	1981	Thạc sỹ kinh tế	Kiểm soát viên chuyên trách	02/10/2020	100%
2	Đặng Thu Hải	1974	Thạc sỹ kinh tế	Kiểm soát viên	02/10/2020	100%

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	92/BC-KSV-NSHN	11/01/2022	Chương trình công tác của KSV năm 2022
2	93/BC-KSV-NSHN	11/01/2022	Báo cáo hoạt động của KSV quý IV năm 2021 của Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội

3	288/BC-KSV-NSHN	26/01/2022	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội
4	804/BC-KSV-NSHN	10/04/2022	Hoạt động của KSV quý I/2022 Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội
5	806/BC-KSV-NSHN	13/04/2023	Thẩm định quyết toán quỹ lương thực hiện của Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội năm 2021
6	1101/BC-KSV-NSHN	10/05/2022	Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021
7	1781/BC-KSV-NSHN	14/07/2022	Hoạt động của KSV quý II/2022 Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội
8	2487/BC-KSV-NSHN	12/10/2022	Báo cáo hoạt động của KSV quý III năm 2022 của Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Nội
9	2807/BC-KSV-NSHN	12/11/2022	Báo cáo Sở nội vụ Quy chế hoạt động của KSV Công ty Nước sạch Hà Nội

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1	Công ty CP Nước mặt sông Đuống		Số 452 Lạc Long Quân, Nhật Tân, Tây Hồ, Hà Nội			
2	Công ty CP Nước sạch số 2 Hà Nội		Km 01, Nguyễn Văn Linh, Phúc Đồng, Long Biên, Hà Nội			
3	Công ty CP Viwaco		Tầng 1 nhà 17 T7 khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà			

			Nội			
4	Công ty CP ĐTXD Hạ tầng nước sạch Hà Nội		Số 1 Quốc Tử Giám, Văn Miếu, Đống Đa, Hà Nội			
5	Công ty CP nước mặt sông Hồng		Thôn Tổ, xã Liên Hồng, Đan Phượng, Hà Nội			
6	Công ty CP Tháp nước Hà Nội		Tòa nhà Aqua, số 44 Yên Phụ, Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội			

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐH ĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Công ty CP Nước mặt sông Đuống	2022	Mua nước	168	Quyết định 247/QĐ-NSHN-HĐTV v/v phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2022 (ngày 22/01/2022)
2	Công ty CP Nước mặt sông Đuống	2022	Thuê tài sản	2,8	
3	Công ty CP Nước sạch số 2 Hà Nội	2022	Bán nước	103,1	
4	Công ty CP Viwaco	2022	Thuê tài sản	2,4	
5	Công ty CP ĐTXD Hạ tầng nước sạch Hà Nội	2022	Bán vật tư	41	

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp: 1.980 người.
- Mức lương trung bình người lao động/năm: 8.963.353đồng/người/tháng.
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm: 3.000.000 đồng/người/tháng.

